

TỰA

Chúng tôi có duyên nhận được cuốn Đồ Thư này của Đức Bồn Sư Ngô Lợi từ một người bạn ở VN lấy từ trên web xuống khoảng tháng Sáu năm 2012. Người web master không rõ danh tánh đã nhầm lẫn cho là của Đức Phật Thầy Tây An. Do vì lý do này, chúng tôi đã mạo muội hỏi thầy tổ về xuất xứ của tác phẩm này và nhân tiện hỏi xem Đức Bồn Sư Ngô Lợi là ai.

Đức Vĩ Kiên qua Bạch Sĩ đã cho chúng tôi biết là Đức Bồn Sư vốn là một vị Bồ Tát nhận lệnh của Thượng Đế đã giáng lâm xuống để dạy dỗ dân tộc VN. Ngài đã dạy rất nhiều điều lợi ích trong đó có Tứ Ân và để lại Đồ Thư. Đức Bồn Sư có tên là Ngô Lợi hay Ngô Viện, sáng lập ra phái Tứ Ân Hiếu Nghĩa. Hiện giờ là năm 2012, Đức Bồn Sư đã trở lại và mang xác phàm ở VN.

Trong Đồ Thư này có hai câu sau đây:

“Bên Nam: Mười người còn sống một người.
Bên Nữ: Mười người còn sống sáu, bảy người.”

Theo thiên ý thì có lẽ người dịch có chút lỗi lầm ở đây. Nếu được dịch như sau thì sẽ ăn khớp với lời sấm truyền của Đức Phật Thầy Tây An cũng như Trạng Trình:

“Bên Nam: Mười người **còn sống** một người.
Bên Nữ: Mười người **mất đi** sáu, bảy người.”

Như thế này thì sẽ ăn khớp với lời của Đức Phật Thầy Tây An trong “Giảng Mùa Đông”

*Ai mà còn lại làm mùa
Bước qua năm Mùi y phục cũng không (2015)*

.....
*Năm trai còn những một phần
Năm gái còn những hai phần mà thôi. “*

Và cũng ăn khớp với sấm Trạng Trình qua câu:

*Mười phần chết bảy còn ba
Chết hai còn một mới ra thái bình*

Kính bút,
Viễn Lưu, June/2012

O
OOO

ĐỒ THƠ
Trong Tử Vi Thiên Số năm 1840
Đức Bồn Sư Ngô Lợi

Tiểu sử Đức Phật Bồn Sư (Ngô Lợi)

Đức Phật Bồn Sư truyền đạo Tứ Ân Hiếu nghĩa tại trại Cây Gõ (nay là chùa Tam Bản và Phi Lai) bị bọn giặc thực dân Pháp biết được, nên Pháp truyền lệnh tìm đủ mọi cách truy-nã Đức Bồn Sư: vì Pháp cho rằng Đức Bồn Sư là nhà ái quốc, dạy cho con người ở vùng Thất Sơn đứng lên chống lại chúng bằng hình thức đấu tranh đạo đức: Nên từ đó Đức Bồn Sư tạm xa lánh bôn đạo vùng Ba Chúc đi qua sông Cửu Long lánh nạn tại chùa bà Năm Diệu (là đệ tử Đức Phật Thầy Tây An). Chùa bà Năm Diệu ở tại mũi Doi bên bờ sông Tiền Giang cách chợ Vĩnh Xương theo đường biên giới Việt Miên trên 20 cây số ngàn.

Đức Bồn Sư có cất một trại lá sau hậu chùa để tiện bề nghỉ ngơi và ăn uống. Trong thời gian ở đây Ngài ăn uống có món chay, món mặn là tùy theo buổi chợ hàng ngày. Đặc biệt Đức Bồn Sư có sắm một cần câu để nhắp cá hàng ngày. Mỗi khi nhắp được ba con cá lóc to hay nhỏ gì cũng được là nghỉ đem về làm thức ăn, một con nướng trui, một con kho, một con nấu canh chua với rau ở đồng, và Ngài sắm : Liễn, rượu, trà cau, thuốc lá, bông, trà để dâng lễ cúng :

- 1/- Dâng lễ cúng Tạo Hoá.
- 2/- Dâng lễ cúng Thiên Hoàng
- 3/- Dâng lễ cúng Địa Hoàng.
- 4/- Dâng lễ cúng Nhơn Hoàng
- 5/- Dâng lễ cúng Tam Hoàng Cổ Đế.
- 6/- Dâng lễ cúng cha Lạc-Long-Quân.
- 7/- Dâng lễ cúng mẹ Âu-Cơ.

- 8/ Dâng lễ cúng Thập-Bát-Hoàng-Đế Hùng-Vương
- 9/- Dâng lễ cúng 30 vị tướng Trời.
- 10/ Dâng lễ cúng trăm Ngài Quan Thượng Đẳng Đại Thần.
- 11/ Dâng lễ cúng trăm Ngài Chư Quan Cự Thần.
- 12/ Dâng lễ cúng Chư Vị Sơn Thần, Chư Vị Năm Non Bảy Núi Tà Lon,
- 13! - Dâng lễ cúng Đất Đai Viên Trạch, Thần Hoàng Bốn Cảnh.
- 14.- Dâng lễ cúng Tổ Tiên trăm họ triệu dân, con Rồng cháu Tiên Việt Nam.

Thời gian đi lánh nạn đúng ba năm, Đức Bồn Sư để râu tóc, mặc áo bà Ba nâu sòng và quần đay bằng vải đen: đầu đội nón lá, trở về xây chùa Tam Bửu và Phi Lai tại trại Cây Gõ cũ và cho in Đồ Thư Tử Vi Thiên Số mà Ngài đã viết bằng chữ nho vào năm 1840 để lưu truyền hậu thế, và sau đó Ngài sáng lập ra Long Đình thờ Tổ Quốc tại chùa Tam Bửu. Và từ đó Đức Bồn Sư ra đi mai danh ẩn tích cho đến ngày nay, chỉ còn lưu lại Tộc Đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa tôn nghiêm tại vùng Ba Chúc.

TỬ VI THIÊN SỐ

Đức Bồn Sư nhận định : Ngày cận-kim-thời-đại của Tạo Hoá trong vùng danh lam thắng cảnh ở miền Thất Sơn cho ngày mai hậu Việt Nam đất nước con người . Vào hôm tháng giêng năm 1840 tại trại Cây Gõ Ba Chúc :

*Phật Thầy truyền Hiếu Nghĩa Tứ Ân
Tam Bửu gia là nhà Tổ tính.*

ĐỨC BỒN SƯ GỞI THẦN CƠ

Hình thể Rồng vàng toàn thân ở vùng Thất Sơn thuộc miền Tây nước Việt Nam mà Tạo Hoá đã cho con Rồng cháu Tiên thụ hưởng bảy trăm ngàn năm , đời sống Thánh Đức, trọng người hiền cuối năm 2.000.

*Một thưở thanh bình
Trọn đời chinh chiến*

Hai mươi sáu đồi núi, hòn lớn, hòn nhỏ, địa danh Thất Sơn hùng vĩ do Tổ Tiên ta đã khai sơn phá thạch từ ngàn xưa lưu truyền cho đến ngày Đức Bồn Sư ra đời kể lại năm non bảy núi như sau :

Năm Non

- 1 Núi Bà Đội Om.
- 2- Núi Bà Đắc
- 3-Núi Tà Sur (Trà Sur)
- 4- Núi Cậu (Sur Cậu) .
- 5- Núi Sam (Hòn Sam)

Bảy Núi

- 1 Thiên Cẩm Sơn (Bạch HỒ Sơn) - núi Ông Cẩm.
- 2- Phụng Hoàng Sơn - núi Ông Tô.
- 3- Ngọa Long Sơn - Núi- Dài Giảng Liên.
- 4- Thuỷ Đài Sơn - Núi Nước.
- 5- Liên Hoa Sơn (Kỷ Hương Sơn) - Núi Tượng:
- 6- Ngũ Hồ Sơn - núi Dài Năm Giếng
- 7- Anh Vũ Sơn - núi Ông Kết.

Năm Non Bảy Núi đã được tấn phong vào ĐỒ Thư Tử Vi Thiên Số, còn lại mười bốn hòn núi phụ hông được tấn phong cũng nằm trong vùng Thất Sơn và sức BỒN SƯ có ghi thêm :

- 1 Đồi Sân Công.
- 2- Đồi Hồng Hưng.
- 3- Núi Nổi gần cây tâm vồ.
- 4- Núi Ông Tà gần núi Kết.
- 5- Núi Voi.

- 6- Núi Bà Vải.
- 7- Núi Đất Ở Tịnh Biên.
- 8- Núi Rô.
- 9- Núi Phú Cường.
- 10 Núi Đất Ở Yên Củ.
- 11 Núi Nam Quy.
- 12- Núi Tà Bạ Ở Tri Tôn.
- 13- Núi Thâm Đung ở Tri Tôn.
- 14- Ba Ông Đá ở Vinh Nguon.

HÌNH THỂ RỒNG VÀNG TOÀN THÂN

ĐIỂM THỨ NHỨT: Thạch Động ở Hà Tiên là đầu của Rồng vàng tam tinh nằm trong hang đá mặt

Rồng có hai lỗ mũi to có đường kính tròn 21 thước, hai lỗ cách nhau 12 thước ăn thông từ Thạch Động đi ngầm dưới lòng đất sâu 1.000 mét thẳng tới Thiên Cẩm Sơn (núi Ông Cẩm) và xuyên cựa theo chân núi Ngoạ Long Sơn (núi Dài Giăng Liên) hiện còn dấu ấn tích huyền bí của Tạo Hoá.

ĐIỂM THỨ HAI : Hòn Đá Dựng Ở Hà Tiên gọi là Châu Nham, đó là trái châu của Rồng Vàng.

ĐIỂM THỨ BA : Núi Tô-Châu Ở Hà-Tiên là sừng bên mặt của Rồng Vàng.

ĐIỂM THỨ TƯ: Núi Bình Sơn còn gọi là Trà Lãng ở Hà Tiên là sừng bên trái của Rồng Vàng.

ĐIỂM THỨ NĂM : Núi Điện Bà (Bà Đen) ở Tây Ninh là chân trước bên mặt của Rồng Vàng.

ĐIỂM THỨ SÁU : Đảo Phú Quốc là chân trước bên trái của Rồng Vàng.

ĐIỂM THỨ BẢY : Thiên Cẩm Sơn là thân của Rồng Vàng, do Tạo Hoá sắp đặt. Hồ Sơn là chính giữa bụng của Rồng Vàng ăn thấu vào ruột từ lâu đó là Địa Huyệt nằm sâu kín dưới lòng đất 3000 thước có Thần Tiên đang ở giữ gìn đèn vàng ngọc, cây cột

cờ, lá cờ màu xanh có hình Rồng vàng ở giữa, trên đỉnh ốt và lá cờ có lá cờ phướn, cột cờ và lá cờ phướn cao 36000 thước của đời Thánh Đức Thượng-Nguơn.

ĐIỂM THỨ TÁM : Ngọn Long Sơn là đuôi của Rồng Vàng, trong núi có bảy ngã đường, thông nhau, sau này nếu chuyển động đuôi Rồng sẽ dời qua phía Tây và có lỗ tiểu tiện xả ra rất nhiều nước dơ bẩn khó chịu, vì đuôi Rồng dời qua nên có cuộc đi sơn đảo hải do Tào Hoá sắp đặt sẵn nên trích qua khỏi lỗ chân lông nên phún nước độc ra nhiều như vậy.

ĐIỂM THỨ CHÍN: Phụng Hoàng Sơn là chân sau bên mặt của Rồng Vàng.

ĐIỂM THỨ MƯỜI : Liên Hoa Sơn còn gọi là Kỳ Hương Sơn là chân sau bên trái của Rồng Vàng. Tại núi Tượng này ngày sau Tào Hoá giao cho Đức Phật Di Lạc chủ quyền đại hội phân giai cấp trên Phật, thánh, Tiên, Thần và xử phân từ người cho sanh sông đời Thượng Nguơn Thánh Đức trường tồn là 700.000 năm trên miếng đất ngọc ngà châu báu này và trên châu, mã não, san hô, hổ phách của Hoàng Đế nước Việt Nam.

TÓM LAI : Trong mười nhơn tinh gom vào một đó là toàn thân của Rồng Vàng toàn nước Việt Nam gọi là Thành Tinh của vì sao Tử Vi Tinh trong đất nước Hùng-Vương con Rồng cháu Tiên.

Đức Bồn Sư nói : *Hoa Trung Hưng và Đắc Long "*

Hay là : *Rắn lộn rồng nhơn dân sanh giặc "*

Hoặc là : *Xà cát cản Tần Vương khởi chiến "*

Nghĩa là sẽ có giặc Miên kéo xuống đánh giết người Việt trong năm Ty sát hại tàn ác nhơn dân vô tội vì thế mà người Miên sẽ bị tiêu diệt đầu tiên. Khi Miên khởi đánh thì Rồng Vàng chuyển động cả mười điểm trên toàn thân, vì chiến tranh động nổ tàn phá lòng đất Việt Nam bị xói mẻ nên miệng Rồng Vàng phun lửa, mũi Rồng Vàng hít ngọc dương châu, cáo Trời Đất xử tiêu diệt nước Miên đại gian đại ác :

"Nam Vang nhà gạch để vôi

Ngày sau kiếm trại đá ngòi không ra"

Đúng thời kỳ Tào Hoá cho 36 hành tinh xuất tinh, đó là 36 vị Tướng Trời ở ẩn sâu kín trong vùng Thất Sơn, nằm chờ nhận lãnh phép Trần Tiên của Tào Hoá tấn ban cho và cũng lo tôn vương Thánh Đức Hoàng Đế. Vào năm tấn phong này cũng có trăm Ngài Quán Thượng Đẳng Đại Thần, trăm Ngài Chư Quan Cựu Thần cùng Chư Vị Năm Non Bảy Núi và trăm họ triệu dân con Rồng cháu Tiên đã được Tào Hoá chấm điểm là người hiền đức mới được sống và còn trở lại làm dân Phật Quốc trong

đó :

Bên Nam : Mười người còn sống một người.

Bên Nữ : Mười người còn sống sáu, bảy người.

Vì quyền vị hưởng Bắc Ngọc Hoàng Bửu Điện là Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế chỉ cứu độ con người có đại công đức và đại phước đức:

Tại nước Miên khởi đánh đầu tiên vào chân và thân của Rồng nên Rồng Vàng xuất động cả toàn thân gầm thét để bảo vệ cho đất nước Việt và giống dân tộc con Rồng cháu Tiên này, vì thế mà Rồng Vàng sẽ tận lực phun lửa và hít mạnh ngọc Dương Châu ở đất Miên, cho nên nước Miên bị tiêu diệt trước, rồi kế đó nước Miến Điện. Nước Trung Hoa xúi giục Lào và Thái Lan kết hợp cùng nhau kéo đại binh đánh thẳng vào nước Việt Nam. Nước Thái Lan và Trung Hoa sau này bị Trời bắt đày và tiêu diệt mười phần còn sống một phần. Đó là năm nước láng giềng làm giặc đánh cướp nước Việt Nam :

Miên, Lào, Trung Hoa, Thái Lan và Miến-Điện .

Mạng Rồng Vàng bị ba đại nạn :

- 1) Nước Miên đánh trúng vào đầu Rồng.
- 2) Nước Thái Lan qua đường biển đánh vào cạnh hông của Rồng nên từ đó Rồng mới xê cái đuôi ngang để đỡ thân vì thế nên mới có Ngọa Long Sơn chặn ngang. Lúc này núi Tượng (Liên Hoa Sơn) bị sụp phân nửa.
- 3) Nước Lào đánh vào tai của Rồng quá mạnh gây nhức nhối, đồng thời Trung Hoa đánh chiếm hết các quần đảo ngoài biển: Đông và chiếm luôn miền Bắc Việt Nam gây đại ác nên viên ngọc quý Tâm Dương lặn xuống lòng đất đi, vào nằm ở toàn chân núi Bà Đen. (Tây-Ninh) đỡ bom đạn một thời gian, nhưng sau đó núi Bà Đen cũng bị sụp phân nửa. Giặc Lào sau kết hợp với giặc Miến Điện kéo qua lần sau chiếm giữ tại núi Bà Đen và lần lần tiến vào Thất Sơn.

Đức Bồn Sư nói :

"Nhứt Không lộn đầu

chuyển động âm thanh biến mất

Cầu Trời lập trận mau mau,

Đền Vàng núi Cẩm có là mừng vui

Kéo lôi thế giới khiêu xui

Qua mười tám nước mới rày xử phân "

Mười tám nước còn lại xử phân là : :

- | | |
|----------------|---------------|
| 1 Anh, | 2) pháp |
| 3) Mỹ | 4- Úc-Đại-Lợi |
| 5- Tân Tây Lan | 6- Đức |
| 7- Gia Nã Đại | 8- Ý-Đại-Lợi |
| 9- Nga | 10) Lỗ-Ma-Ni |
| 11- Ba-Lan | 12 Mễ-Tây-Cơ |
| 13-Trung Hoa | 14-Do Thái |
| 15- Á Căn Đình | 16- Miên Điện |
| 17- Nhật Bản | 18- Việt Nam |

Ngày xưa lời sấm của vị tu sĩ đắc đạo Bồ Tát là Ông Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm tại chùa Bạch Vân Am thuộc tỉnh Hải Dương miền Bắc nước Việt rằng:

"Chiến tranh khoa-học trên thế giới
 Đổ Thái Bình Dương mới hết đời
 Xin tất Cả những gì trong cuộc sống.
 Lẽ sống là màu trắng của tang thương
 Nhẫn, nhường thương thuận kính hoà
 Người hiền đạo đức phước này Trời ban
 Về đời Tiên Thánh cao sang
 Thên Đàng tại thế sống bằng trường sanh"
 Lạc Âu qui thống
 Sơn Thất Nam Vương.

Trạng Trình tiên tri quả địa cầu 67 cũ kỹ sẽ này sẽ thay quả địa cầu 68 do quyền của

Tạo Hoá tấn phong thay đổi âm dương thay đổi tân thế giới cuối năm:

"Ngày sau sen nở trên đài,

Chợ hình chữ đại đón người vào thi.

Trong năm Quý Dậu mới thi,

Giáp Tuất, Ất Hợi, BỒ ĐỀ trở bông."

Đức Bồn Sư nói : " Nước Miên mất Nước.

dân Nước Miên nổi lên lần chót, kéo đại binh xuống cướp đến Tiền Giang, trong những ngày đó phải chịu vương cảnh tối tăm của Trời Đất là mặt nhật, mặt nguyệt không còn nên không phân biệt được ngày đêm bởi vì toàn thân Rồng Vàng chuyển động, rung rinh cả núi đồng, sông biển, nên xảy ra sơn băng kiệt thủy, người đang đi, đứng, ngồi nằm đều bị ngã lã ra chết giắc, chết già, vì đó phép Trời, âm dương pha trộn khí nóng vô hồi, khí lạnh buốt giá, lúc đó con người trên toàn thế giới rất khó chịu, nước khi nóng lên đến 100 độ C khi lạnh xuống 0 độ, sông, biển trên thế giới lúc dâng lên thì ngập, lúc hạ xuống thì khô kiệt, khi ấy có ngọn lửa cháy từ trên không trung cháy chụp xuống quả địa cầu này liên tục và dân chúng trên quả địa cầu phải chịu các cảnh ấy suốt bảy ngày đêm.

Ngoài đảo Phú Quốc Vua nước Xiêm đem đại binh sang cướp chiếm và giết người Việt và cả Côn Đảo, đảo Thổ Châu, đảo Kiến Vàng cùng các đảo lớn nhỏ lân cận trong vùng. Lúc đó Vua giặc Xiêm ra lệnh khai hoang và tìm mỏ ở Phú Quốc để tìm châu báu, ngọc ngà và cướp hết các đồ quý, bươi móc hầm hố làm hang hóc rất sâu và dài nên động đau chân rồng.

Rồng của quạ nên mới sụp nguyên đảo xuống biển.

Trung Hoa kéo binh sang đánh vào Rạch Giá rồi tiến thẳng vào Thất Sơn.

Toàn thân Rồng Vàng gầm thét lên và chịu lực tấn công của Âu Châu đánh phá trên năm trăm tấn bom đạn làm kiện sức nên toàn thân Rồng Vàng gầm thét và chuyển động mạnh làm núi nứt và nổ tung ra làm thành vách của đền đài ở bụng Rồng đó là đền vàng của Thánh Đức có cây cột cờ, lá phướn với viên ngọc Phổ Lư. Trong thành gồm có một đền vàng, một đền bạc, ngoài là dãy tường thành hình vuông có bốn cửa vương đài. Một tiếng sấm, hai tiếng sấm, ba tiếng sấm đều vàng kim cương Hoàng Đế Thánh Đức mới lộ ra tại núi Ông Cầm lúc đó thập bát quốc tới cướp quyền chiếm đoạt giành xé cùng với Tả đạo Bàn Môn trên năm châu thế giới kéo tới. Địa Tiên dùng phép thuật tranh giành, đủ sắc cờ vàng, đỏ, trắng, đen xanh và cũng có đủ Tam Thiên lục Bá. Vì bọn chúng đã có dự bị trước nên nghe tiếng sấm thứ hai là bọn chúng đã đến cướp chân mặt của Rồng và chân trái của Rồng, đến tiếng sấm thứ ba là vàng lộ ra. Trước cửa đền vàng ở phương Bắc có cái cổng trên biển có bảng chữ nho

đề

Nước

ĐẠI NAM QUỐC

ÂM DƯƠNG HOÀ HIỆP

THÁNH ĐỨC HOÀNG ĐẾ

Ngay lúc đó Tào Hoá mới ban phép lệnh Thần Tiên cho 36 vị Tướng Trời ẩn tích ra hiệp lực cùng nhau đứng ra cứu độ mạng Rồng, Phụng Hoàng Sơn sụp, chỉ có nước dâng đầy, bốn giặc Châu Âu đi qua chỉ có một đường là đại lộ Nhà Bàng, Hưng Thới. Văn Giáo, Giáo Văn rồi thẳng đến đền vàng ở núi Cẩm. Vì sức cựa quậy quá mạnh của Rồng nên mới động và hồng chân lỏng mặt đất nên đổ vàng ra tràn lan. Từ đó giặc năm châu chia trăm hướng đánh thẳng vào.

Riêng vì Núi Tượng chịu hai hướng giặc năm châu đánh bức vào trái tim Rồng nên Rồng Vàng đầy máu đỏ vì chiến tranh ác liệt, bom đạn quá nặng nề làm nứt bê núi Tượng, Rồng Vàng chóp trái châu và đưa chân lên rước Phật, Thánh, Tiên, Thần xuống cứu thế và lập ra Bình Linh Đại Hội tại núi Tượng do Đức Phật Di Lặc chủ trì. Còn núi Tô Châu và núi Bình Sơn ở Hà Tiên là hai cái sừng của Rồng nên khi Rồng cất đầu lên thì sẽ gây náo động. mặc dù chuyển động rung rinh nhưng hai sừng rất cứng nên không sụp hai núi này, còn Hà Tiên như cù lao giữa biển"

MƯỜI HAI ĐỊA HUYỆT

- Huyệt thứ nhất : Thạch Động Hà Tiên là đầu Rồng.
- Huyệt thứ hai : Đá Dựng Hà Tiên là Tô Châu.
- Huyệt thứ ba : Núi Tô Châu Hà Tiên là sừng bên mặt.
- Huyệt thứ tư : Núi Bình Sơn là sừng bên trái.
- Huyệt thứ năm : Núi Điện Bà Tây là chân trước bên trái.
- Huyệt thứ sáu : Đảo Phú Quốc là chân trước bên mặt.
- Huyệt thứ bảy : Thiên Cẩm Sơn là miên và bụng có địa huyệt ở rùng.
- Huyệt thứ tám : Tọa Long Sơn là đuôi và bắp đùi sau.

- Huyệт thứ chín : Phụng Hoàng Sơn là chân sau bên mặt.
- Huyệт thứ mười : Liên Hoa Sơn là chân sau bên trái.

Trong mười điểм này là Thánh Tinh Địa Hoàng của Rồng.

MƯỜI SƠN HUYỆT THIÊN HÀ TINH TỬ

1- Núi Sam : Có vàng mây ngũ sắc che trên lưng Rồng, sau này sẽ xuất hiện vì sao Ngưu Tinh hiện đang ẩn trong lòng núi. Vì sức Rồng đẩy động nên về sau núi Sam bị sụp, lúc đó vì sao xuất hiện lên mây sẽ có vì sao Tử Vi Tinh lộ ra mà khởi, trừ Địa Tiên, Tam Thiên Lục Bá và rượt đuổi, đánh bóng phép Trời ban dọc theo lộ Nhà Bàng, Văn Giáo.

2- Núi Két : Có vàng mây che trên lưng Rồng, sau này sẽ xuất hiện ra ba vì sao. Vì sao Thiên Đức Tinh hiện ra vì bị chuyển động nên mới đem mây che trên lưng Rồng. Trên không trung sẽ hiện ra vì sao Đẩu tinh và Loan Tinh lập thành ải thiên binh đồn trấn tại Nhà Bàng, năm ngã chỉ huy chư tướng, chư thần: chư vị, chư quân dùng phép Thần Tiên do Trời ban để đón ngăn đánh nhau lần thứ nhất với giặc Âu Châu sang, lần thứ hai đánh nhau với thập bát quốc ở năm châu sang.

Riêng vì sao Thiên Đức Tinh hiệp với các vì sao nhỏ khác lập thành ải thiên binh trấn Ở Vĩnh Thông dọc theo lên tới bờ kinh Vĩnh Tế để lo bề trị an và vâng lệnh Trời chọn lại môn phái nào hiền đức trong các giáo phái Tam Thiên Lục Bá. Còn vì sao Vị Tinh và Thất Tinh cũng xét xử đạo giáo Ở nửa đường từ Vĩnh Thông đến Tịnh Biên.

Tạo Hoá tấn phong ba vì sao Thiên Đức Tinh, Tử Vi Tinh và Thất Tinh là vì sao Thánh Chúa, là chơn mạng của Đức Bồn Sư.

3- Núi Trà Sư: Có ba vàng mây xanh che phía dưới nên không có vì sao nào ẩn núp, nhưng cũng có nhiều tướng Trời sau này xuất hiện ra hiệp lực cùng các vì sao lập thành ải thiên binh trấn ở Nhà Bàng và Vĩnh Thông.

4- Núi Dài Năm Giếng : Có vàng mây vàng xanh pha trộn xuất tinh vì sao Tú Tinh. Tiên Ông phái Tiên Thiên để tập Lư Bồng làm việc, nghị việc với Đức Bồn Sư và Đức Phật Thầy Tây An khi tuyên.

5- Ba Ông Đá: ở đồng anh Nguồn có vàng mây đen pha vàng: mây trùng sau này xuất hiện sao Khuê Tinh trấn tại Châu Đốc sát phạt kẻ thiếu phước đức, đại gian, đại ác, phản dân, phá nước khi sống không làm tròn đạo làm người.

6- Núi Bà Đồi Om: Có vàng mây đen hắc, xuất tinh vì sao Xích Đé. Sau khi Rồng chuyển các Thánh Tinh ở các nơi xuất hiện lập thành âm binh trấn giữ các nơi xong rồi, trên không trung hiện vũ phong và ứng nhiều mây màu, sấm chớp liên tục, khi đó

núi Bà Đội Om nổ tung, vì sao Xích Đế xuất hiện bay bổng lên và đi thẳng tới Phụng Hoàng Sơn cùng lập ra trận đồ để chống giặc Á Châu.

Nhật Bản, Trung Hoa, Đại Hàn, Phi Luật Tân, Miến Điện, Lào, Miên và Ấn Độ tấn công vào đồng bằng tiến thẳng tới đánh cướp đền vàng ở núi Ông Cầm. Đặc biệt trận này có cường binh Indonesia đi bằng tàu và chiến hạm đánh đường biển. Thái Lan đánh đường biển lần chiếm Hà tiên và đổ bộ cùng đem tàu chiến tiến thẳng đường kinh Vĩnh Tế, vào Phở, Vĩnh Gia. Bom đạn ở trận này rất ác liệt, rồi cũng bị vì sao Xích Đế trị phạt.

7- Núi Ba Thê: Có vàng mây vàng rất đậm xuất tinh vì sao Huỳnh-Đế che chở trên lưng Rồng.

Khi Rồng chuyển động sẽ xuất hiện ra vì sao Huỳnh Đế bay thẳng đến Lư Bồng phái Tiên Thiên có Tiên Ông đón tiếp cùng nghị sự với Phật để tôn vương, tấn phong Thánh Đức Hoàng Đế.

8- Núi Sập : Là hạt Ngọc Châu của Rồng Vàng ngậm, mặc dù có chuyển động mạnh, nhưng rồi cũng không bị sụp, sau này cũng là ải biên trấn, núi Sập là bờ sông lớn, nước chảy hai chiều, như thuyền tấp nập trong nước.

9- Núi Trọi: Có vàng mây xanh pha lẫn màu đỏ lên ngày Rồng chuyển động, núi Trọi nổ tung xuất hiện vì sao Thánh Đế bay đến dự hội Lư Bồng và Hội Bình Linh, xong trở về bảo hộ nơi hành thân của Rồng để giữ gìn đền vàng ở núi Cầm cho đến ngày Tạo Hoá tấn phong Thánh Đức Hoàng Đế lên ngôi.

10- Núi Tà Lơn: Có vàng mây đen pha lẫn vàng mây trắng, có hai vì sao Hắc Đế và Bạch Đế ẩn. Khi Rồng Vàng chuyển động thì núi Cầm nổ tung, sẽ có vàng mây trắng xẹt thẳng lên không trung bay đến hoà với vì sao Hắc Đế và Bạch Đế nổ trên không trung lộ ra vì sao Tử Vi Tinh, khi dự hội LƯ BÔNG và lễ hội Phật Bình Linh tại núi Tượng xong. Vì trong mười vàng mây che chở trên thân Rồng chuyển động theo vận hành âm dương đề bay lộn cho nên núi bị động khi tan khi hiệp khác nhau mây đủ màu trên nền trời cũng tạo ra Âm dương khắc nghiệt từ trên không xuống mặt đất nên trái đất bị tiêu diệt tất cả để Tạo Hoá thay qua địa cầu mới.

Bảy Trăm Ngàn Năm 'Thiên Đàng Tại Thế Tạo Hoá Tấn Phong Mười Ba Hành Tinh:

1 Ngưu Tinh

2- Đẩu tinh

3- Lan tinh

4- Thiên Đức Tinh

5-thất Tinh

6- Vân khúc Tinh

7- Tú Tinh

8- Khuê Tinh

9- Xích Đế Trịnh 10- Huỳnh Đế Tinh

11- Thanh Đế Tinh 12- Hắc Đế Tinh

13 - Bạch Đế Tinh.

Mười ba vì sao này bảo hộ Rồng Vàng. Từ Vi Tinh rồi sau này cùng giúp nước Đại Nam Quốc bảy trăm ngàn năm dưới quyền cứu độ của Phật Di Lặc; soái ngự ở Ở Tây Phương, cầm luật Trời Đất trong Quả địa cầu 68 này được Tạo Hoá tán phong là quả địa cầu hiền đức.

Khi chuyển động Trời Đất âm dương âm ì thì có nổi lên Đại Hội từ lễ hội Phật ở Liên Hoa Sơn thẳng qua đền vàng kim cương Núi Cẩm, có các loại bông hoa đẹp và quý mọc theo hai bên đại lộ rộng 500 thước. Ở núi Tượng (Liên Hoa Sơn) có nổi lên chùa Công Đại Nam Quốc huy hoàng rực rỡ, nhìn xem chung quanh trời, nước biển minh mông.

Nơi trước đền Thánh Đức Hoàng Đế có nổi lên một kho chứa vàng, một kho chứa bạc để tiêu xài trong bảy trăm ngàn năm. Từ Nhà Bể trường đại lộ vào đền vàng kim cương có nổi lên một đài sen trắng một đài sen đỏ, một đài chuông, một đài trống và một Đình Công Đại Nam Quốc, đây là nơi để hội quần dân toàn nước theo công lệ mỗi tháng một lần vào ngày 30 cuối tháng, còn ngày 15 là ngày hội lễ Phật theo lệ tháng của toàn quốc thần dân trong nước tại Chùa Công Đức Phật Di Lặc từ Tây Phương xuống tại Chùa Công Đại Nam Quốc để thuyết pháp cho Bồ Tát và Thần dân, đồng thời chủ trì đạo luật trong mười tám nước giao cho Đại Nam Quốc cầm quyền chung xét xử.

Đất nước Đại nam Quốc rất rộng lớn gấp 16 lần nước Nga. Vào ngày giờ chuyển động đó ở vùng Nhà Bể sẽ nổi lên một đền khách để thế giới đến thăm ở, và một cung điện để Thánh Hoàng và Tướng, Quan triều đình hội họp và phân xử việc của mười tám nước sinh sống trên thế giới này. Lúc đó nhiều tướng Đại Nam Quốc đi công du 17 nước để truyền đạo lý tu hiền và cách ăn ở sanh sống. Mười bảy nước sau này chỉ dùng chung chữ nô của Đại Nam Quốc mà thôi.

Địa Hình Đất Nước Và Sự Sinh Sống

- Đất nước miền Bắc mười phần sụp còn một phần :

- Đất miền Trung mười phần sụp còn một phần, phần còn lại là bãi bồi có địa huyết sau này là đường đi của Tiên Phật.

- Cù lao ông Chương sụp từ lộ đến phủ thờ ngưng lại bên đó có Thánh là ông Ba Thới đứng ra lập lễ chiêu an xong rồi mới sụp luôn, phần cất lại từ đó tới sau sụp bất ngờ không ai hay biết đó là cù lao sụp trước ban đầu.

- Ở Hoà Hảo sau này sụp từ từ, người ta đều hay biết mà lánh nạn nên ít ai bị chết.

- Từ Tây Ninh đến Sài Gòn. Tiền Giang lại sụp bất ngờ không biết trước nên bị chết rất nhiều, bởi vì chiến tranh bom đạn làm động đất trên năm trăm, dưới lòng đất đá đều tách dăng ra hết. Ròng Vàng chuyển động thì đất đai sẽ bị sụp xuống mấy trăm thước ngập thành biển.

- Miền Hậu Giang đất bùn pha đất sét nên lòng đất sét cứng và chun rất sâu nên khi Ròng Vàng chuyển động có phần ít sụp hơn.

- Miền Châu Đốc, Long Xuyên, Rạch Giá, Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Vị Thanh không sụp đất, nhưng chịu sự chết chóc của phong thủy, phong hỏa liên tục trên mặt đất rất ác liệt, khí trời và nước khi nóng 1.000 độ, khi lạnh 0 độ vô hồi, buốt giá tim gan con người. Khi Ròng chuyển động, khí âm dương phát động làm ra trận cuồng phong thổi rất mạnh, cuốn cây cùng đá bay, sát phạt con người và sanh bệnh mà chết.

- Bắc, Trung, Nam cũng đồng chung cảnh phong thủy của quyền Tạo Hoá làm ra thiên tai.

Đức Bồn Sư nói: " Khi giặc Miên khởi và giặc Năm Châu sang đánh cướp nước Nam kéo dài là ba năm sáu tháng, Tạo Hoá mới từ từ sắp định là có bảy ngày đêm tối trời tối đất để Tạo Hoá đổi lại quả địa cầu mới, thái bình hiện đức bảy trăm ngàn năm mới có lại quả địa cầu khác.

Ở quả địa cầu mới này Tạo Hoá ban cho ngày Trời, đêm trăng, mặt Trời mọc hướng Đông còn mặt trăng mọc đổi lại nên ông đi qua Bà đi lại, ngày trời đêm trăng trong suốt bảy trăm ngàn năm.

Còn tính về Lịch thì một tháng có 30 ngày, và đúng 12 tháng là Tết Nguyên Đán không dư hoặc thiếu hay nhuận như đời nay.

- *CÓ hai giống lúa Trời Hồng Kim và Bạch Kim:*

- *Giống: lúa Hồng Kim bẻ tròn 3 tấc, dài 1 thước rưỡi đến ngày dân Đại Nam Quốc đem ra đồng ruộng gieo trồng theo khoảng cách của từng hột lúa chín rụng hột rồi tự lúa lăn về nhà chủ đất, vì chịu ảnh hưởng của thời tiết âm dương và đất nên hột lúa lớn như vậy.*

- *Giống lúa Bạch Kim lớn bằng ngón tay cái và dài một tấc vì mười bảy nước thiếu phúc đức nên Trời đày phải chịu ra đồng cày bừa cực nhọc gieo mạ cấy mới có lúa*

ăn nên hạt lúa Bạch Kim nhỏ hơn hạt lúa Hồng Kim của Đại Nam Quốc.

- Cây Vải giống như cây chuối, bề tròn 1 thước, bề cao 10 thước, có hơn cây mọc thành rừng, vải rất nhiều màu, ta phân biệt màu nào thì vải sẽ có màu đó.

Cây vải đến già là một năm mỗi cây cho ta một cuộn vải dài 100 thước.

Cây chỉ cũng giống như cây vải, bề tròn nửa thước, bề cao năm thước, cây mọc thành rừng, một năm cây mới già xài được. Mỗi cây cho ta một cuộn chỉ, chỉ cũng có nhiều màu như vải.

- Các loài cây độc sẽ bị tiêu diệt, chỉ còn sống các loại cây hiền ăn trái ngọt thơm, còn cây nhân sâm mọc hoang như đồng cỏ dư thừa, bộ rễ con người ăn được đại bổ, con người dùng cây nấu chế thành rượu Tiên nhân sâm và cây thuốc lá hút vào rất thơm và hậu ngọt, trấu ăn vào dịu miệng không làm đen răng phụ nữ. Các loại khoai, rau cũ khác cũng to bự.

Như vậy Đồi Thánh Đức con người dư ăn. dư mặc, may vá thêu thùa, trong đó thức ăn cũng có món chay, món mặn.

Tuổi trưởng thành bên nam là 80 - 100 tuổi, người cao 2 thước nước da trắng hồng với mái tóc đen dài.

Tuổi trưởng thành bên nữ là 80 - 100 tuổi, người cao 2 thước rưỡi, nước da trắng hồng và mái tóc đen dài rất đẹp.

Người đàn bà mang thai đến 20 năm mới sanh, khi sanh đẻ trong sạch như gà vậy, sanh được ba ngày là nó tự biết đi, đứng, mọc răng, ăn uống và nói tiếng mẹ đẻ.

Con người sống ở đồi Thánh Đức sẽ sống mười ngàn tuổi thọ có hơn và hiểu thấu tam thập lục thiên của Tạo Hoá, con sinh ra mang họ mẹ, nếu sắp lại còn ít họ và cũng có họ nội, họ ngoại rõ ràng theo Vua định.

Con người có sanh chứ không có tử đến thời kỳ Phật, Thánh, Tiên chỉ định thời lo hành đạo tu hiền cho đến ngày đắc đạo sẽ tùy theo căn duyên mà hướng đạo bỏ đề trường thọ.

Vì trên toàn thế giới chỉ có một đạo Phật mà thôi, còn Đại Nam Quốc thì con người thông minh sáng suốt, nghe và thấy thông suốt 36 tiếng Trời và miền Thủy Địa. Các nước trên thế giới vì đã quy y với Đức Phật Di Lặc nên mỗi năm lễ được bao nhiêu kinh cứu tử hoàn sanh và kinh tham thiền đắc đạo, ghi vào sổ sách dâng cho Vua Đại Nam Quốc, rồi Vua mới dâng lên Đức Phật Di Lặc.

Thánh Đức Hoàng Đế nước Đại Nam Quốc căn cứ theo sự tu hành lễ kính nhiều hay ít mà ban thưởng bạc vàng châu báu cho các nước tiêu xài, chớ các nước không

được in ra tiền bạc mà phải dùng tiền vàng của Phật ở tại nước Đại Nam Quốc có sẵn chớ không phải mười bảy nước kia đem món vật Chi mà cống hiến cho Đại Nam Quốc.

Trong bảy trăm ngàn năm của đời mới này dân số nước Đại Nam Quốc có trên một triệu dân là dân đông nhất, còn lại mười bảy nước đàn em, mỗi nước chỉ còn năm chục nghìn dân mà thôi. Con người không loạn luân và biết tôn kính thầy tu và tôn thờ ân thiêng liêng Tạo Hoá, ân đất nước, ân Tổ Tiên và ân nhân loại vạn vật.

Đức Phật Di Lặc dạy đạo cứ theo lệ mỗi tháng vào ngày 15 họp hội lễ Phật tại chùa Công của nước và vào ngày 30 của mỗi tháng họp Quan dân tại đình Công của mỗi nước, mỗi năm đúng 12 tháng là ăn Tết chung.

Ở đời mới các loài thú sống trên Trời dưới đất và dưới nước miệng không còn nọc độc nữa và rất hiền không ăn thịt người, các loài thú biết kính trọng con người. Con chó, con mèo ngày sau hết nhiệm là giữ nhà giúp chủ, sẽ về ở cung Trời hưởng phúc lộc của Tạo Hoá vì đã có công giúp ích cho đời.

Đức Bồn Sư nói :

Việt Nam sau là sông lớn
 ???????
 ??Nước chảy hai chiều,
 Nước trong uống ngọt dân đi một đường.
 Làm dân Phật quốc đại cường.
 Đàn anh thế giới sống đời trường sanh.

Sống Ở cõi đời Thành Đức này gia đình không có thờ Cửu Huyền Thất Tổ, ông Bà Tổ Tiên, vì Đức Phật Di Lặc đã cho phép con người hoá Tiên tại thế, thời tiết mát lành ấm áp, ngày Trời đêm Trăng, người dân kiếp Tiên sống cảnh Thiên đàng tại thế gian này thường diện kiến Phật, Thánh, Tiên, Thân Ở từ cõi Phật, cõi Tiên, cõi Trời đã cách xa mà vẫn bay xuống để dự lễ hội.

Lời Sám Tiên Tri của Trạng Trình :

Tinh, Khí, Thần tạo linh hồn, thể các con người, sau sự sống sẽ đi vào cõi chết, nếu bộ óc thông minh ta biết xét: sanh, lão, bệnh, tử như Phật Thích Ca mà tránh được sự vong tử và được ân "Tạo-Hoá cứu độ cho tu học đạo, đời sống trường sanh.

2- Đừng nghĩ tu hành là Tạo Hoá, ban thưởng phước đức lâu dài. Người đời trả nợ theo quả nghiệp, tu là phải sửa, đạo là con đường, tu đạo là sửa con đường ta đi đúng theo công lý đạo đức được người ghi chứng.

3- Đừng nghĩ tu hành là khỏi tai nạn, hay là được phước sống lâu dài. Người ở đời

phải trả nợ theo quả nghiệp, nếu thiếu nợ nhiều thì phải trả lâu ngàn năm trong vũ trụ này.

"Chữ tài Chữ Sắc tiền vàng ghét nhau,

Phải tìm chân lý về sau

Hoá Công ban phước cho người đức cao.

Đức Bồn Sư nói:

"Đúng phân kỳ loạn lạc có mây ngũ sắc bao trùm.

Ngày ấy là ngày lập hội của Phật, qua ngày ấy sẽ chết về âm binh.. dịch, đại ôn, hoàng sa. ngũ hành sa, Thiên Tiên sa, Bát quái sa. Đại Tiên sa.

Phân Năm Châu sang qua cướp nước Việt Nam ta.

Từ phương xa đến phản Tạo Hoá cho sấm sét Trời Đất tứ phương bảy ngày bảy đêm tối tăm, tiếng rên ta nghe rên rĩ, yêu ma tinh quỷ đông đầy réo kêu người ta theo, lúc đó khó biết phái nào chính, phái nào tà, phái nào Tiên Thiên, phái nào Địa Tiên.

Bảy ngày đêm tới tăm này ở vùng Thất sơn lẫn lộn yêu ma tinh quái. Lúc đó con người cần phải vái Phật, Thánh. Tiên, Thần cứu độ và đưa đón cho đến nơi đến chốn.

Đến ngày giờ này con người thiếu phước đức và thiếu bốn phận trách nhiệm đạo tâm người đều phải bị tiêu diệt linh hồn và thể xác,

Tạo Hoá không cho linh hồn đi đầu thai trở lại đời Thánh Đức Thượng Ngươn để thụ hưởng làm dân Phật Quốc.

Về nước Pháp, sau này phải sang trả nợ cho Đại Nam Quốc là 98 năm giúp việc cho nước ta để trừ các mặt tội lỗi mà Pháp đã giết hại dân tộc ta.

Khi trả nợ mặc dù không thể đền bù đủ với tội ác trước, Nhưng Phật Di Lạc tha tội cho họ và cho vào làm tội thờ Phật. rồi về Đồng Tháp Mười giảng câu hát lờ trong 30 năm Phật mới giảm tội cho, rồi từ đó về sau số người Pháp này ở luôn bên nước ta vĩnh viễn.

Lý do bên nước Pháp bị Tạo Hoá tiêu diệt không còn nữa.

Đó là thời kỳ loạn lạc ba năm sáu tháng đã đủ.

Thời Phật DI LẠC Thiên Tôn BỔ TÁT mời vâng lệnh Tạo Hoá thay đổi quả địa cầu "68 "nội trong 7 ngày đêm mới xong .

Từ cuối năm 2000 (2011, 2012, 2013 ???) Phật Di Lạc cứu độ thiên đàng tại thế (700.000) năm trong 18 nước tân thế giới mới.

Đồ Thư Rồng Vàng vì sao Tử Vi Tinh ngàu mai hậu Việt Nam Đức Bồn Sư truyền lại hậu thế năm 1840

. NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

(GHI CHÚ : Tài liệu này đọc tham khảo nghiên cứu như lại sự kiện về những biến cố trong thời kỳ đổi đời để có vài ý **niệm** và **bồi đắp thêm một số kiến thức trên bước đường tu học**)